

Bản án số: 53/2018/HS-ST
Ngày: 25-10-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN TRƯỜNG - TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Xuân Thùy;

Ông Phạm Kim An.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Xuân - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 50/2018/TLST - HS, ngày 05 tháng 10 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 51/2018/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Đỗ Văn P, sinh ngày 10/3/1977 tại xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nơi cư trú: Xóm 7, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Ngọc T (đã chết) và bà Vũ Thị C; vợ là Trần Thị T, sinh năm 1984 và có 02 con, con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2005; tiền án: Ngày 29/3/2012 bị Tòa án nhân dân huyện Xuân Trường xử phạt 09 tháng cải tạo không giam giữ, phạt bổ sung 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”, chưa thi hành xong hình phạt bổ sung; tiền sự: Không; bị bắt quả tang, tạm giữ từ ngày 14/8/2018 đến ngày 17/8/2018 chuyển tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Xuân Trường; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Trần Thị T, sinh năm 1984; địa chỉ: Xóm 7, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; có mặt;

- Người làm chứng:

1. Ông Vũ Đức T, sinh năm 1957; địa chỉ: Xóm 5, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; vắng mặt;

2. Anh Vũ Văn N, sinh năm 1978; địa chỉ: Xóm 7, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đỗ Văn P là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 14/8/2018, P một mình điều khiển xe mô tô biển kiểm soát: 18Z8 - 1790 từ nhà đến khu vực Xóm 9, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định tìm mua Heroine sử dụng cho bản thân. Tại đây, P gặp và mua của một người đàn ông không rõ tên, tuổi, địa chỉ một gói nhỏ bên ngoài gói bằng giấy bạc màu trắng, bên trong chứa chất bột dạng cục, màu trắng với giá 80.000 đồng. P xác định là Heroine, cầm trong lòng bàn tay trái rồi quay xe đi về. Khi đến khu vực cầu Đông thuộc địa phận Xóm 7, xã X, huyện X thì bị Tổ công tác Công an tỉnh Nam Định phát hiện bắt giữ. Thu giữ 01 gói nhỏ do P giao nộp niêm phong trong phong bì ký hiệu M; ngoài ra còn thu giữ 01 chiếc điện thoại di động, màu bạc, nhãn hiệu OPPO và chiếc xe mô tô, biển kiểm soát 18Z8 - 1790 của Đỗ Văn P. Cơ quan điều tra đã tiến hành khám xét tại nơi ở của Đỗ Văn P nhưng không thu giữ gì.

Theo kết luận giám định số 732/GĐKTHS ngày 15/8/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận: Chất bột dạng cục màu trắng được niêm phong ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại chất: Heroine; khối lượng M là 0,185 gam.

Tại Bản cáo trạng số 50/CT-VKS, ngày 05/10/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường đã truy tố bị cáo Đỗ Văn P về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự; xử phạt Đỗ Văn P từ 27 đến 30 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo do hoàn cảnh kinh tế khó khăn. Về vật chứng: Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự, khoản 2 và khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự; tịch thu tiêu hủy số Heroin; trả lại bị cáo chiếc điện thoại di động; trả lại chị Trần Thị T chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18Z8 – 1790; buộc bị cáo phải nộp án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi như trên, không tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát. Trong lời nói sau cùng bị cáo có thái độ ăn năn hối lỗi và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Xuân Trường, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Trường, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi của bị cáo: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang và kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định cùng các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án; đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 14/8/2018, Đỗ Văn P đã có hành vi cất giấu trái phép trong người 0,185 gam Heroine với mục đích sử dụng cho bản thân thì bị Công an bắt quả tang tại Xóm 7, xã X, huyện X, tỉnh Nam Định. Bị cáo là người có thể chất, tinh thần bình thường, có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ ma túy là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nhưng vẫn cố ý tàng trữ để sử dụng. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự năm 2015; sửa đổi, bổ sung năm 2017 quy định: “ 1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;”

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý của Nhà nước về các chất gây nghiện. Ma túy đang là một vấn đề nhức nhối của xã hội, nó không chỉ huỷ hoại sức khỏe của người nghiện mà còn khiến nhiều gia đình rơi vào cảnh khánh kiệt, bần cùng, ly tán ...; là nguyên nhân dẫn đến phạm tội và gây mất trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo đã từng bị kết án về tội Đánh bạc nhưng không lấy đó làm bài học để sửa chữa bản thân mà vẫn tiếp tục mắc vào tệ nạn ma túy nên bị cáo phải bị xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật hình sự để răn đe và phòng ngừa chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có một tiền án về tội Đánh bạc, chưa được xóa án tích nên phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt: Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cộng đồng xã hội một thời gian tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo. Xét hoàn cảnh kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, bản thân bị cáo nghiện ma túy, có con nhỏ đang phải nuôi dưỡng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

[6] Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Số Heroine đã thu giữ là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu cho tiêu hủy. Chiếc điện thoại di động nhãn hiệu OPPO thu giữ của bị cáo không liên quan đến tội phạm nên trả lại cho bị cáo. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 18Z8 – 1790, đăng ký xe mang tên Hoàng Thọ T, quá trình điều tra đã xác định là tài sản hợp pháp của vợ chồng bị cáo, vợ bị cáo là chị Trần Thị T không biết bị cáo dùng đi mua ma túy nên trả lại cho chị T là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Đối với người đã bán ma túy cho bị cáo Đỗ Văn P, bị cáo khai không biết

tên tuổi, địa chỉ; Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh nhưng không đủ cơ sở kết luận nên đã tách ra để tiếp tục xác minh, xử lý sau nên chưa có căn cứ xử lý.

[8] Về án phí: Bị cáo bị kết tội nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự;

Tuyên bố bị cáo Đỗ Văn P phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”;

Xử phạt bị cáo Đỗ Văn P 27 (Hai mươi bảy) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 14 tháng 8 năm 2018.

2. Về xử lý vật chứng, tài sản thu giữ: Căn cứ vào điểm c khoản 1 và khoản 2 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 và điểm a khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu cho tiêu hủy toàn bộ số Heroine trong phong bì hoàn trả mẫu vật giám định số 732/GĐKTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định;

Trả lại bị cáo Đỗ Văn P 01 điện thoại di động đã cũ nhãn hiệu OPPO;

Trả lại chị Trần Thị T 01 xe mô tô biển kiểm soát 18Z8 – 1790.

(Chi tiết vật chứng, tài sản thu giữ theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 04/CCTHA ngày 12/10/2018 giữa Công an huyện Xuân Trường và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Trường).

3. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Buộc bị cáo Đỗ Văn P phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự, thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện Xuân Trường;
- Chi cục THADS huyện Xuân Trường;
- Công an huyện Xuân Trường;
- UBND xã X;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Phạm Trung Kiên